

Thành phần: Mỗi tuýp có chứa
 Progesteron0,8 gam
 Tá dượcvừa đủ 1 tuýp 80 gam
Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng và các thông tin khác: Xem tờ hướng dẫn sử dụng
Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
Tiêu chuẩn: TCCS

Sản xuất bởi: **CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX**
 358 đường Giải Phóng - Hà Nội - Việt Nam
 SX tại NMDP số 2: Trung Hậu - Tiến Phong - Mê Linh - Hà Nội
 Tiếp thị và phân phối bởi: **CÔNG TY TNHH & CÔNG NGHỆ HÀ MINH**
 A8, Lô 19, Khu Đô Thị Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội
 Tel: 04.36403241 - Fax: 04.36403239
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Rx- Thuốc bán theo đơn

Hộp 1 tuýp 80 gam
Gel bôi ngoài da

POSTCARE® GEL

Progesteron 1%

GMP WHO

Số lô SX:
 Ngày SX:
 Hạn dùng:

Composition: Each tube contains:
 Progesterone0,8 gam
 Excipientsq.s.f one tube 80 gam
Indication, contra-indication, administration, dosage and other information: See the leaflet enclosed
Storage: Stored in a dry place, protect from light, below 30°C
Specification: Manufacturer's
SDK/ Reg.No:

Manufactured by: **MEDIPLANTEX NATIONAL PHARMACEUTICAL JSC**
 358 Giai Phong road, Ha Noi, Viet Nam
 Distributed by: **HAMINH TECHNO**
 A8, Lot No19, Dinh Cong area, Hoang Mai dist., Ha Noi
 Tel: 04.36403241 - Fax: 04.36403239
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN. READ CAREFULLY DIRECTION BEFORE USE

Rx- Prescription Drug

Box of 1 tube 80 gam
Gel topical

POSTCARE® GEL

Progesterone 1%

GMP WHO

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
 Lần đầu: 22/06/2017

Nhãn tuýp

Rx/ Thuốc bán theo đơn

POSTCARE® GEL

Progesteron 1%

GEL BÔI NGOÀI DA **TUÝP 80 GAM**

Thành phần: Mỗi tuýp có chứa
 Progesteron0,8 gam
 Tá dượcvừa đủ 1 tuýp 80 gam
Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng và các thông tin khác: Xem tờ hướng dẫn sử dụng

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
Tiêu chuẩn: TCCS
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Composition: Each tube contains:
 Progesterone0,8 gam
 Excipientsq.s.f one tube 80 gam
Indication, contra-indication, administration, dosage and other information: See the leaflet enclosed

Storage: Stored in a dry place, protect from light, below 30°C
Specification: Manufacturer's
SDK/ Reg.No:

Sản xuất bởi: CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX
 358 đường Giải Phóng - Hà Nội - Việt Nam
 SX tại NMDP số 2: Trung Hậu - Tiến Phong - Mê Linh - Hà Nội

Tiếp thị và phân phối bởi: **CÔNG TY TNHH & CÔNG NGHỆ HÀ MINH**
 A8, Lô 19, Khu Đô Thị Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội
 Tel: 04.36403241 - Fax: 04.36403239

Số lô SX:
 Hạn dùng:

Hà nội, ngày 25 tháng 07 năm 2014



TỔNG GIÁM ĐỐC

Ths. Phùng Minh Dũng

POSTCARE GEL

Gel bôi ngoài da 1%

Rx- Thuốc bán theo đơn

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của thầy thuốc

Quy cách đóng gói: Hộp 1 tuýp nhôm 80g gel và thước đo chia liều

Thành phần: Mỗi tuýp có chứa

Progesteron0,8 gam

Tá dược: Carbomer 940, cremophor RH40, octyldodecanol, glycerin, triethanolamin, nước tinh khiết, ethanol 96% vừa đủ 1 tuýp 80 gam

Dược lực học:

- Progesteron là một hormon steroid được tiết ra chủ yếu từ hoàng thể ở nửa sau chu kỳ kinh nguyệt. Khi bôi tuyến vú, progesteron có tác dụng chống lại sự tăng tính thấm mao mạch gây ra bởi oestrogen, góp phần vào sự tăng trưởng và sự biệt hóa của các ống dẫn sữa và các tuyến nang, ngăn chặn sự gián phân nhanh chóng của các tế bào biểu mô gây ra bởi oestrogen.

Sự hấp thu qua da của progesterone khoảng 10% liều dùng, làm tăng đáng kể nồng độ progesteron trong mô vú mà không đủ lượng vào máu để gây tác dụng toàn thân, đặc biệt trong tử cung.

Ngoài ra, progesterone dùng tại chỗ làm tăng đáng kể hoạt tính của 17 beta-hydroxysteroid dehydrogenase tại vú; trong thực tế enzyme này có tác dụng cho phép sự thoái biến estradiol thành estrone ở mức này và do đó góp phần làm giảm tác động của estrogen trong các mô mục tiêu.

Các hiệu ứng nhiệt là gần như bằng không do con đường chuyển hóa khác nhau của progesterone; qua da, progesterone được chuyển hóa thành các dẫn xuất khử alpha, không giống như hấp thu qua đường uống chuyển hóa thành các dẫn xuất khử beta sinh nhiệt.

Dược động học:

Sự hấp thu qua da của progesteron khoảng 10% liều sử dụng.

Thuốc được chuyển hóa tại chỗ (da, vú: tuyến và mô mỡ).

Progesterone không hoặc vào máu rất ít.

Chỉ định: Điều trị các bệnh vú lành tính: đau vú đơn thuần hoặc kết hợp bệnh vú lành tính do giảm progesteron

Cách dùng và liều dùng: Bôi ngoài da

- Bóp thuốc theo rãnh trên thước đo liều để tạo 1 đơn vị liều. Mỗi 1 đơn vị liều tương đương khoảng 2,5 gam gel

- Vệ sinh sạch sẽ vùng ngực và tay, bôi mỗi vú 1 đơn vị liều (2,5 gam), xoa nhẹ cho đến khi thuốc thấm hết qua da. Rửa tay trước và sau khi dùng thuốc.

- Liều tối đa mỗi ngày là 5 gam. Thời gian điều trị trung bình khoảng 3-6 tháng, bôi liên tục hàng ngày trong tháng kể cả thời kỳ hành kinh



Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với Progesteron hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc
- Người có khối u liên quan đến hormon (ung thư vú,...)

Thận trọng:

- Không được uống hoặc bôi lên các vùng da khác
- Trước khi điều trị nên kiểm tra khối u liên quan đến hormon
- Nếu chu kỳ kinh nguyệt không đều có thể kết hợp thuốc này với progesteron dạng uống

Tác dụng không mong muốn:

- Một số trường hợp quá mẫn hoặc kích ứng da không đặc hiệu đã được quan sát.
- Trong một số trường hợp, chu kỳ kinh nguyệt có thể xuất hiện sớm hơn 1-2 ngày, nhưng không ảnh hưởng đến lượng kinh nguyệt bình thường. Sự tiết hoàng thể nhẹ đã được ghi nhận, tuy nhiên nó không giống như ảnh hưởng thu được khi dùng một liều tương đương progesteron hấp thu theo đường uống thông thường.
- Do cách hấp thu, tác dụng toàn thân do progesterone là thấp trong điều kiện sử dụng được khuyến cáo. Tuy nhiên, trong trường hợp thay đổi của hàng rào bảo vệ da, nguy cơ tác dụng phụ toàn thân tăng lên như thay đổi chu kỳ kinh, mất kinh, chảy máu đột ngột và đau đầu.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Thời kỳ mang thai và cho con bú:

- Không nên sử dụng thuốc này cho phụ nữ có thai và đang cho con bú. Trong trường hợp này cần thông báo với bác sĩ điều trị.

Tác động của thuốc khi lái xe hay vận hành máy móc: Chưa có thông tin

Tương tác thuốc: Không có thông tin với đường dùng ngoài

Quá liều và xử trí: Chưa có ghi nhận với đường dùng này

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá hạn ghi trên bao bì.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Tiêu chuẩn: TCCS

Nhà sản xuất: CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

358 Giải Phóng – Phương Liệt - Thanh Xuân - Hà Nội

SX tại: Nhà máy dược phẩm số 2- Trung Hậu, Tiền Phong, Mê Linh, Hà Nội.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐS. Hà Luân Sơn

TUO.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng

